

Số: 201/BC-HĐQT

Thanh Xuân, ngày 14 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Trong năm 2019, những thị trường nhập khẩu lớn đang có trào lưu hạn chế việc mở cửa đối với sản phẩm dệt may. Xu hướng thời trang nhanh khiến thời gian giao hàng ngày một ngắn lại. Thị trường và nguồn hàng dệt may Việt Nam cũng phải đối mặt với sự cạnh tranh đến từ các quốc gia khác; sự thay đổi về cơ chế sản xuất hàng quốc phòng, chuyển dịch từ cơ chế đặt hàng sang đấu thầu, đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất chung toàn Công ty, xu hướng lao động tiếp tục giảm ở đô thị dẫn đến năng lực sản xuất giảm ở một số đơn vị như XN Dệt may Quân Đội; XN May 3.... chi phí đầu vào tiếp tục tăng như: tiền lương, bảo hiểm xã hội trong khi đơn giá ký hàng kinh tế xuất khẩu theo thị trường tăng thấp.

Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2019-2024 đã giao cho HĐQT, Ban điều hành và Công ty cùng lúc phải triển khai nhiều nhiệm vụ quan trọng, như vừa phải triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, vừa triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu doanh nghiệp, tổ chức sắp xếp, kiện toàn lại mô hình tổ chức biên chế các cơ quan nghiệp vụ Công ty (giảm bớt 2 phòng và thành lập thêm Ban Cải tiến sản xuất), thành lập Công ty TNHH MTV X20 Nghệ An, tập trung đẩy mạnh năng suất lao động... Tuy nhiên, với sự cố gắng nỗ lực quyết tâm cao của toàn bộ tập thể cán bộ công nhân viên và người lao động trong Công ty, năm 2019 Công ty đã hoàn thành cơ bản các nội dung ĐHCĐ năm 2019 đã đề ra, cụ thể: Doanh thu đạt 914,3 tỷ đồng (đạt 114,3% kế hoạch và bằng 87,1% so với năm 2018), Lợi nhuận đạt 7,478 tỷ đồng (đạt 29,9% kế hoạch); Thu nhập bình quân đầu người đạt 8.510.866 đồng/người/tháng (bằng 111,3% kế hoạch), tổng số lao động đến thời điểm 31/12/2019 là 2.360 người, nộp ngân sách đạt 77,977 tỷ đồng. Năm 2019 dự kiến cổ tức 1%.

Thưa quý vị cổ đông,

Năm 2019, mọi hoạt động của Hội đồng Quản trị cơ bản tuân thủ theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Trong công tác giám sát, HĐQT đã phối hợp với Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra nắm chắc mọi tình hình hoạt động của Công ty và kịp thời có các chỉ đạo tới Ban Tổng giám đốc và các đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả SX-KD; đặc biệt là trong việc triển khai các đơn hàng theo hình thức FOB. HĐQT cũng đã tích cực chỉ đạo, nghiêm túc tuân thủ chấp hành các quy định của pháp luật và cơ quan quản lý, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát.

Trong công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp, Hội đồng Quản trị đã trực tiếp chỉ đạo rà soát, đánh giá công tác đầu tư; đổi mới tăng cường phân cấp, tiếp tục phát huy cơ chế tự chủ của các xí nghiệp thành viên, năm 2019, các Công ty TNHH MTV và xí nghiệp đều hoạt động hiệu quả, đạt được lợi nhuận theo kế hoạch của Công ty giao. Ngoài ra, Hội đồng Quản trị cũng thường xuyên làm việc các đơn vị thành viên, cùng tìm hiểu khó khăn và tìm giải pháp tháo gỡ.

Năm 2019, Hội đồng Quản trị đã thực hiện đúng các trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong việc ban hành các Nghị quyết làm căn cứ cho Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện

Đánh giá hoạt động của Ban tổng giám đốc

Tổng giám đốc và Ban tổng giám đốc cơ bản đã triển khai được các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị trong tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu đã định, điều hành Công ty vượt qua khó khăn, hoạt động ổn định.

Tuy nhiên, trong năm 2019 hoạt động của Ban tổng giám đốc còn có một số nội dung cần sớm khắc phục như:

1. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 chưa cao, một số chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận và cổ tức. Một số vấn đề tồn đọng từ nhiều năm trước nay mới được phát hiện và khắc phục gây ra hậu quả nghiêm trọng, đặc biệt là việc hạch toán giảm giá vốn hàng bán làm tăng lợi nhuận ảo và sử dụng nguồn vốn ngắn hạn để đầu tư dài hạn làm mất cân đối về nguồn vốn. Việc khai thác vật tư, phụ liệu để tổ chức sản xuất một số đơn hàng theo phương thức FOB chưa kịp thời, đồng bộ do sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chưa cao và thật sự nhịp nhàng.

2. Việc một số đơn vị chưa tích cực trong tìm kiếm hàng kinh tế, còn phụ thuộc vào nguồn hàng Công ty, đơn hàng kinh tế nhỏ lẻ còn chiếm tỷ trọng cao. Công tác đảm bảo đồng bộ các yếu tố cho sản xuất có lúc còn chưa kịp thời. Công tác kiểm tra, đôn đốc xử lý chưa được kiên quyết và thường xuyên.

3. Việc quán triệt và áp dụng đồng bộ các giải pháp để triển khai đề án tăng năng suất lao động ở cấp đơn vị thành viên còn hạn chế, do vậy năng suất lao động có tăng nhưng chưa đạt được mức tăng theo kỳ vọng của Công ty.

4. Công tác nắm bắt và quản lý tình hình chính trị tư tưởng của CB-CNV ở một số đơn vị có nơi có lúc chưa sâu sát. Một số đơn vị trong Công ty thực hiện chế độ thông tin, phản ánh, chấp hành chế độ báo cáo chưa kịp thời.

Thưa quý vị cổ đông,

Năm 2020, Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ tạo điều kiện về mọi mặt của Thủ trưởng BQP, Thủ trưởng TCHC và các cơ quan chức năng của Bộ và Tổng cục, kế hoạch nguồn hàng quốc phòng có nhiều cải thiện về thời gian, tiến độ tạo thuận lợi trong bố trí điều độ sản xuất. Tuy nhiên, năm 2020 đại dịch Co-vid 19 sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên toàn cầu nói chung và Công ty CP X20 nói

riêng. Xu hướng hàng dệt may trên tất cả các thị trường đều bị giảm giá trong khi chi phí bảo hiểm tăng. Đơn giá sản xuất nhiều đơn hàng kinh tế xuất khẩu của Công ty giảm, khách hàng không đảm bảo được tiến độ vật tư, giảm sản lượng, hủy đơn hàng. Chi phí quản lý của Công ty vẫn còn lớn, tỷ lệ lao động gián tiếp cao, giá thành cao làm giảm sức cạnh tranh của sản phẩm Công ty trên thị trường. Chất lượng nguồn nhân lực chưa đồng đều, lao động khu vực Hà Nội tiếp tục biến động giảm, một số vấn đề tồn đọng từ những năm trước giờ mới phát hiện và khắc phục; vốn lưu động của Công ty bị thiếu hụt do thời gian trước đây, Công ty sử dụng nguồn vốn ngắn hạn để đầu tư dài hạn và sự biến động nhân sự chủ trì Công ty sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động SX-KD năm 2020.

Đầu năm 2020, thực hiện quyết định của Bộ Quốc phòng về việc thay đổi người đại diện phần vốn Nhà nước đầu tư vào Công ty cổ phần X20, ông Phạm Văn Đô- Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2019- 2024 đã có đơn xin thôi tham gia HĐQT Công ty cổ phần X20 nhiệm kỳ 2019- 2024. HĐQT Công ty đã nhất trí với nguyện vọng của ông Phạm Văn Đô và bầu ông Hà Chí Khoa- Thành viên HĐQT giữ cương vị Chủ tịch HĐQT.

Tình hình đó đòi hỏi HĐQT cùng với Ban Quản lý điều hành Công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty phải từng bước đổi mới toàn diện, quyết tâm vượt qua khó khăn, chung một mục tiêu xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững.

Về thị trường trong năm 2020, phấn đấu giữ ổn định thị trường hiện có, trên cơ sở đáp ứng các tiêu chí: chất lượng, tiến độ và giá cả; tìm mọi giải pháp để khôi phục và giữ ổn định các khách hàng, nguồn hàng truyền thống và có hiệu quả cao thông qua việc cải tiến nâng cao chất lượng, giảm giá thành sản phẩm, đầu tư nghiên cứu thiết kế mẫu và chăm sóc khách hàng. Có chủ trương giải pháp cụ thể phát triển mạnh hàng kinh tế làm nền tảng cho sự phát triển bền vững khi hàng Quốc phòng có xu hướng giảm dần trong các năm tới. Về hàng xuất khẩu, trên cơ sở khách hàng hiện có, tăng cường tìm kiếm các khách hàng các đơn hàng dài phù hợp với năng lực, trình độ tay nghề từng đơn vị trong Công ty nhằm nâng cao hiệu quả từ sản xuất các đơn hàng kinh tế xuất khẩu. Tiếp tục triển khai các đơn hàng theo hình thức FOB đảm bảo ít nhất đạt từ 30 – 40% doanh thu hàng xuất khẩu trong năm 2020 và cao hơn trong các năm tiếp theo. Đối với thị trường nội địa, cần có chiến lược phát triển tập trung và dài hơi bao gồm cả thị trường đồng phục và thời trang; cần chú ý về phân cấp thị trường theo khu vực để chủ động trong tiếp thị và nâng cao hiệu quả. Với thị trường ngành dệt, phấn đấu đẩy mạnh thị trường và đơn hàng sau đầu tư máy móc thiết bị và nhà xưởng.

Củng cố, hoàn thiện công tác tổ chức sản xuất và mua sắm đáp ứng tốt các yêu cầu trong kinh doanh và nâng cao hiệu quả. Trên cơ sở ưu tiên, đầu tư đúng mức cho ngành may, tìm mọi biện pháp cả trong tổ chức sản xuất, ứng dụng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật. Quy hoạch ổn định cơ sở cung ứng đầu vào,

đặc biệt là vật tư, nguyên phụ liệu..., vừa bảo đảm năng lực cung ứng, chất lượng, giá cả và thực hiện đúng các quy định, quy chế về mua sắm, qua đó đảm bảo chất lượng sản phẩm và hiệu quả kinh doanh. Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị phát huy tính tự chủ về nguồn hàng, thực hiện đề án tăng năng suất lao động, tiếp tục áp dụng và duy trì sản xuất tinh gọn đảm bảo đủ việc làm và đặc biệt quan tâm đến đời sống người lao động

Đầu tư mở rộng năng lực sản xuất ngành may, kiện toàn mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, nâng cao hiệu quả công tác của từng vị trí, phù hợp với chiến lược phát triển Công ty. Rà soát đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ hiện có; xây dựng và thực hiện quy hoạch đội ngũ cán bộ kế cận có trình độ, năng lực, trách nhiệm và gắn bó lâu dài với Công ty. Có giải pháp để tuyển dụng và ổn định lao động, có kế hoạch cụ thể để đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực hiện có kết hợp với thực hiện các chính sách thỏa đáng để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao vào Công ty. Cải thiện chế độ trả lương thưởng để khuyến khích và giữ ổn định lao động. Cân đối hài hòa giữa lợi ích của người lao động, lợi ích của Công ty và chi trả cổ tức cho cổ đông để đảm bảo quyền lợi giữa các bên. Để đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, cũng như chia sẻ với khách hàng những khó khăn trong thời gian dịch bệnh Công ty đã ký các đơn hàng giá thấp đảm bảo cho sản xuất.

Thực hiện tích cực và triệt để 8 nhóm giải pháp của đề án tăng năng suất chất lượng, hạ giá thành sản phẩm; áp dụng mạnh mẽ các cải tiến vào quy trình sản xuất và quản lý, đặc biệt chú trọng áp dụng giá cũ vào trong sản xuất; Triển khai quy trình 5S trên toàn Công ty; Xây dựng hệ thống thông tin điều hành – quản lý – kiểm soát cập nhật và chính xác, tạo kênh thông tin giúp cho lãnh đạo Công ty có những quyết sách đúng đắn và kịp thời trong hoạt động SXKD.

Đánh giá hiệu quả các đơn vị sau khi chuyển đổi mô hình Công ty TNHH MTV; Đánh giá hiệu quả của sản phẩm thương hiệu Xfashion, Doublukiss sau thâm nhập thị trường trong năm qua. Hoàn thiện lại đề án Trung tâm Mẫu Mốt để triển khai thực hiện. Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp lại mô hình tổ chức biên chế các phòng, ban cơ quan và đơn vị đảm bảo phù hợp đặc thù từng đơn vị nhằm nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Đưa công tác kế hoạch hóa đi vào nề nếp ở các khâu, các cấp đồng thời tăng cường khả năng tổ chức thực hiện kế hoạch; tổng kết và đánh giá kịp thời hiệu quả của từng đơn hàng, dự án sau khi thực hiện đảm bảo cho vốn và tài sản của Công ty được quản lý chặt chẽ.

Rà soát lại các hợp đồng liên doanh liên kết để đảm bảo hiệu quả hoạt động SX-KD của Công ty.

Thưa quý vị cổ đông,

Năm 2020, dù được dự báo còn nhiều diễn biến phức tạp, Hội đồng Quản trị nhận định cần có sự đoàn kết thực chất và nỗ lực vượt bậc của toàn thể cán bộ, công nhân viên, người lao động để thực hiện tốt Chiến lược phát triển Công

ty giai đoạn 2016 – 2020; tầm nhìn 2025, thực hiện triệt để chủ trương đổi mới sắp xếp lại doanh nghiệp, kiện toàn lại mô hình tổ chức biên chế, phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu năm 2020 cụ thể như sau: Doanh thu đạt 700 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 21 tỷ đồng; nộp ngân sách 81,186 tỷ đồng; Thu nhập bình quân đầu người đạt mức từ 8.300.000 đồng/người/tháng; lao động bình quân từ 2.300 người, cổ tức dự kiến 5%.

Trong thời gian tới, chúng tôi mong muốn đem lại lợi ích hài hòa, đáp ứng yêu cầu của khách hàng, đối tác, cổ đông, người lao động và mong muốn tiếp tục đồng hành cùng quý vị vượt qua thử thách. Sự ủng hộ của Quý vị là nguồn động lực mạnh mẽ để Công ty tiếp tục phấn đấu và quyết tâm hoàn thành thắng lợi kế hoạch 2020.

Cuối cùng, thay mặt HĐQT, xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành tới Bộ Quốc phòng, TCHC, Cục Quân nhu, các cơ quan liên quan, các Quý vị cổ đông và khách hàng đã ủng hộ Công ty trong thời gian qua. Tôi cũng muốn gửi lời cảm ơn tới các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và toàn thể các cán bộ nhân viên đã hết mình vì Công ty. *Đ*

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.



Hà Chí Khoa

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019,
KẾ HOẠCH NĂM 2020

Phần 1
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Công ty luôn nhận được sự quan tâm của Thủ trưởng Tổng cục Hậu cần (TCHC) và các cơ quan chức năng cấp trên. Đời sống và chế độ chính sách cho CB – CNV và người lao động được đảm bảo và không ngừng được cải thiện.

2. Khó khăn

Cơ chế sản xuất hàng quốc phòng thay đổi, thiếu vốn sản xuất, trong khi năng lực cạnh tranh thấp, công tác quản trị doanh nghiệp chưa được đổi mới tương xứng đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất chung toàn Công ty; xu hướng chuyển dịch lao động ở đô thị dẫn đến năng lực sản xuất giảm ở một số đơn vị như XN Đo may Quân Đội; XN May 3.... chi phí đầu vào tiếp tục tăng như; tiền lương, bảo hiểm xã hội trong khi đơn giá hàng kinh tế xuất khẩu còn thấp.

Các đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, quyết toán thuế ... thực hiện trong năm nhiều cũng ảnh hưởng đến tư tưởng, chi phối thời gian, có thời điểm thiếu tập trung trong sản xuất.

Từ những thuận lợi và khó khăn trên, tập thể Lãnh đạo, chỉ huy và toàn thể CB-CNV Công ty đã chủ động, tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện toàn diện các nội dung công tác đề ra, kết quả cụ thể như sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tổng hợp

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019	THỰC HIỆN % NĂM 2019	SS% THỰC HIỆN NĂM 2018	GHI CHÚ
1	TỔNG DOANH THU	Tr.đ	800,000	914,300	114.3	87.1	
	<i>Trong đó:</i>						
	- Phục vụ quốc phòng	,,	212,300	119,521	56.3	26.5	
	- Phục vụ kinh tế - xuất khẩu	,,	515,873	724,389	140.4	121.0	
	- DT Chung cư Công ty	,,	71,827	70,390	98.0		

2	NỢP NGÂN SÁCH	Tr.đ	73,728	77,977	105.7	91.5
3	LỢI NHUẬN	Tr.đ	25,000	7,478	29.9	24.4
4	CỔ TỨC DỰ KIẾN	%	8	1	12.5	10.0
5	LAO ĐỘNG VÀ THU NHẬP					
	-Tổng số lao động BQ	Người	2,550	2,360	92.5	98.4
	-Thu nhập BQ người/tháng	Đồng	7,692,000	8,510,866	110.6	110.6

Doanh thu tăng 14,3% so kế hoạch năm trong đó chỉ tiêu doanh thu hàng Quốc phòng chỉ đạt 56,3% so với kế hoạch năm và so với năm 2018 đạt 26,5%. Doanh thu sản xuất hàng kinh tế, xuất khẩu tăng 40,4% so kế hoạch năm và so năm 2018 tăng 21%. Thu nhập BQ người lao động trong năm 2019 tăng so kế hoạch năm là 10,6%, so năm 2018 tăng 10,6%.

2. Đánh giá về hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp

Tiếp tục quy hoạch khách hàng phù hợp năng lực, trình độ, tay nghề từng đơn vị. đồng thời có biện pháp tìm kiếm khách hàng mới phù hợp với điều kiện máy móc thiết bị (MMTB) của từng đơn vị. Tiếp tục thực hiện tốt các nội dung trong đề án “Đổi mới, tăng năng suất lao động”; triển khai áp dụng sản xuất tinh gọn tại X20 Thanh Hóa và X20 Nghệ An bước đầu đã có những mặt hàng tăng năng suất từ 10-20%.

Nhà xưởng sau đầu tư môi trường điều kiện làm việc của người lao động được cải thiện rõ rệt; mặt bằng được sắp xếp quy hoạch hợp lý, thông thoáng, đảm bảo được các điều kiện đánh giá nhà xưởng của khách hàng.

Ngành Dệt - Nhuộm; tiếp tục nghiên cứu thực hiện sản xuất các loại vải Quân trang trong phạm vi năng lực Công ty nhằm mở rộng sản xuất tăng sức cạnh tranh.

Các đơn vị thành viên đã chủ động về nguồn hàng, hiệu quả sản xuất kinh doanh có chuyên biến tốt; nề nếp, đoàn kết thống nhất, an toàn, môi trường làm việc được cải thiện; đảm bảo đủ việc làm, ổn định và nâng cao thu nhập cho người lao động. Các đơn vị đang trên đà tăng trưởng tuy nhiên so mặt bằng chung với các doanh nghiệp cùng ngành nghề vẫn còn thấp.

2.1. Công tác tổ chức sản xuất hàng quốc phòng

Công ty đã tập chung chỉ đạo chuẩn bị tốt các yếu tố, đảm bảo cho sản xuất thông suốt; các đơn hàng quân trang theo kế hoạch đã giao hàng đúng tiến độ, chất lượng đảm bảo.

Ngành dệt ngoài các mặt hàng vải vỏ chăn, ba lô đã đạt tiêu chuẩn kỹ thuật phục vụ Quốc phòng. Công ty tiếp tục nghiên cứu triển khai chế chế thêm 04 mẫu nguyên liệu vải phục vụ quốc phòng như (vải GBĐ pê cô K08 ; vải Popelin pevi K13, vải Chéo pevi ; vải Tropicana in loang các màu QBC) đã được các cơ quan Tổng cục Hậu cần kiểm tra và chỉ ra một số hạn chế. Công ty đang triển khai rút kinh nghiệm, tiếp tục nghiên cứu và báo cáo Tổng cục Hậu cần và các cơ quan cấp trên được sản xuất thử nghiệm trong năm 2020.

2.2. Sản xuất hàng kinh tế xuất nhập khẩu và thương mại dịch vụ

Năm 2019 nhiều hợp đồng kinh tế các đơn vị tự khai thác đã được ký kết. Các đơn vị trong Công ty đã ký kết gần 178 hợp đồng kinh tế (HĐKT) trị giá trên 426,7 tỷ đồng, các mặt hàng kinh tế nội địa, Công ty trực tiếp ký với sản lượng lớn, đáp ứng nguồn hàng cho các đơn vị sản xuất trong thời gian dài ⁽¹⁾.

Công ty đã tiếp xúc và làm việc với trên 50 lượt khách hàng KT-XK đến tìm hiểu công ty và đặt hàng. Hoàn thành các đơn hàng đã ký với 11 khách hàng xuất khẩu và giao hàng đúng cam kết, tìm kiếm thêm 03 khách hàng mới (Aspis, Davimode, Dubhe,). Đã ký 10 hợp đồng nguyên tắc và 21 phụ lục HĐ (Gồm HĐ gia công xuất khẩu và hợp đồng sản xuất FOB⁽²⁾).

Sản lượng hàng xuất khẩu sản xuất và giao hàng cho khách ước đạt 547.398 sp; doanh thu ước đạt 4.668.158 USD đạt 64% so với năm 2018, trị giá FOB ước đạt 2.286.662 USD, trị giá gia công ước đạt 2.381.496 USD. Kim ngạch xuất khẩu đạt 9.219.991 USD

Công ty đã triển khai kiểm toán và đánh giá kết quả thực hiện sản xuất hàng FOB từ năm 2016 đến nay nhằm rút kinh nghiệm khi thực hiện triển khai sản xuất hàng FOB trong thời gian tới, Công ty tổ chức kiểm tra đánh giá tình hình thị trường, khách hàng, hiệu quả kinh tế các đơn hàng kinh tế xuất khẩu FOB. Qua đó Công ty cũng xác định cụ thể hơn năng lực, thế mạnh, hạn chế cũng như đánh giá được tiềm năng của từng khách hàng đang hợp tác với Công ty. Nhằm có sự lựa chọn khách hàng phù hợp với đặc điểm tình hình, điều kiện sản xuất.

2.3. Công tác quản lý lao động, phân phối thu nhập, tiền lương

Công ty đã chấp hành nghiêm các quy định của luật lao động, đảm bảo đầy đủ việc làm, thu nhập ổn định và từng bước được nâng cao. 100% người lao động được ký kết hợp đồng và tham gia các chế độ bảo hiểm. Các chế độ chính sách được giải quyết kịp thời, chu đáo, đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

Tiếp tục sắp xếp và rà soát mô hình biên chế tổ chức để từng bước xây dựng biên chế tổ chức phù hợp với chiến lược phát triển Công ty.

Công tác an toàn bảo hộ lao động (BHLĐ) được duy trì thường xuyên. Mạng lưới an toàn viên được kiện toàn và bổ sung kịp thời. Trang bị, cấp phát đầy đủ BHLĐ cho cán bộ công nhân viên (CB-CNV), người lao động trong toàn Công ty theo quy định của Nhà nước.

Công tác tiền lương được đặc biệt quan tâm, đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Tính toán năng suất các mặt hàng KT-XK, đàm phán mặt bằng đơn giá ký đảm bảo thu nhập người lao động. Ngoài ra trong năm rà soát lại năng suất các mặt hàng QP tính toán lại đơn giá giao nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động đạt ngày công sản xuất và thu nhập BQ 8.510.866đ/người/tháng.

(2) Năm 2019 các đơn vị toàn Công ty sản xuất được 860.521 sp kinh tế nội địa trị giá 426,7 tỷ đồng.

⁽¹⁾ + Năm 2019 Sản lượng XK sản xuất: 547.398 sp; tăng 61% so với năm 2018. Kim ngạch XK ước đạt: 9.219.991 USD.

+ DT hàng KT-XK đạt 4.668.158 USD tăng 64% so năm 2018; (Hàng FOB; 2.286.662 USD tăng 70% so năm 2018 và Hàng GC XK đạt 2.282.573 USD. GC nội địa: 98.923 USD).

Đã tổ chức thi nâng lương nâng bậc cho CB, CNV toàn Công ty đúng quy định. Thực hiện chi bổ sung lương nhân các ngày Thành lập Công ty, giỗ tổ Hùng vương, 30/4, 01/5, thưởng 6 tháng, ngày 02/9, dự kiến kế hoạch thưởng 22/12 và tết dương lịch.

2.4. Công tác đổi mới và phát triển doanh nghiệp

Trong năm thực hiện đề án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp; tiến hành giải thể Xí nghiệp may 20C, thành lập Công ty ty TNHH MTV X20 Nghệ An, Xí nghiệp Thương Mại thành chi nhánh Công ty CP X20/xí nghiệp Thương Mại, sắp xếp lại mô hình biên chế tổ chức khối cơ quan Công ty.

Tiếp tục triển khai và duy trì bộ nhận diện thương hiệu, củng cố nâng cấp Website quảng cáo, kết hợp giới thiệu sản phẩm đồng bộ theo nhận diện. Tổ chức đánh giá định kỳ nhà xưởng, điều kiện môi trường lao động, các chính sách của doanh nghiệp theo tiêu chuẩn BSCI. Tổ chức áp dụng 5S, chuẩn hoá công việc, áp dụng ISO 9001: 2015 tại các đơn vị còn lại và đánh giá các nhà máy ngành may theo tiêu chuẩn của các khách hàng.

2.5. Những tồn tại hạn chế

Công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính chưa được quan tâm chỉ đạo kịp thời nên còn để những tồn đọng kéo dài chậm giải quyết; thiếu vốn kinh doanh dẫn đến khả năng thanh toán thấp; hàng tồn kho lớn, giá trị hàng kém phẩm chất, chậm luân chuyển còn cao nhưng chưa trích lập được dự phòng giảm giá theo quy định; công nợ còn nhiều, tỷ lệ đối chiếu thấp; chi phí SXKD cao dẫn đến lợi nhuận không đạt kế hoạch đề ra.

Phần 2

KẾ HOẠCH NĂM 2020

Năm 2020, Công ty có sự thay đổi người đại diện pháp luật, Hội đồng quản trị được kiện toàn; những khó khăn, tồn đọng của những năm trước bước đầu đã được giải quyết. Công ty nhận nhận được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Thủ trưởng TCHC nhằm giải quyết những khó khăn trong sản xuất kinh doanh.

Là năm được dự báo tiếp tục còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Cơ hội và thách thức đan xen. Kinh tế thế giới, trong nước nhiều khả năng sẽ tăng trưởng chậm hơn do tác động cực kỳ lớn của đại dịch Covid-19 đang diễn ra hiện nay (Dự báo thiệt hại lớn hơn cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008). Điều này làm cho ngành dệt may cũng sẽ gặp nhiều khó khăn

Thị trường nội địa tiếp tục cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp may gia công xuất khẩu. Thực hiện cơ chế đấu thầu, các doanh nghiệp tham gia sản xuất hàng quốc phòng cũng có những cạnh tranh nhất định, lợi thế thuộc về các doanh nghiệp có tiềm lực tài chính tốt, năng suất lao động cao, công tác quản trị, quản lý sản xuất tinh gọn.

Trong bối cảnh như trên, Hội đồng quản trị đặt ra mục tiêu và các giải pháp cho năm 2020 như sau:

I. ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU CHỦ YẾU.

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phương châm xuyên suốt “Đổi mới toàn diện - Tăng trưởng thực chất - Đối tác tin cậy - Cộng đồng trách nhiệm” để phát triển bền vững

Mục tiêu chung: Xây dựng kế hoạch năm 2020 theo đúng định hướng của Tổng cục Hậu cần, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ năm 2019 - 2024 và năng lực Công ty, thông qua HĐQT và Đại hội đồng cổ đông năm 2020 để tổ chức thực hiện. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các mục tiêu Nghị quyết Đảng ủy đã đề ra, trọng tâm là thực hiện tham gia và trúng các gói thầu quân trang là mặt hàng truyền thống của Công ty. Tiếp tục tìm kiếm các khách hàng các đơn hàng dài phù hợp với năng lực, trình độ tay nghề từng đơn vị trong Công ty nhằm nâng cao hiệu quả từ sản xuất các đơn hàng kinh tế xuất khẩu.

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị phát huy tự chủ về nguồn hàng, thực hiện đề án tăng năng suất lao động, tiếp tục áp dụng và duy trì sản xuất tinh gọn đảm bảo đủ việc làm và đặc biệt quan tâm đến đời sống người lao động. Dự kiến thu nhập bình quân (TNBQ) đạt và vượt mức 8.300.000 đồng/người/tháng, đảm bảo giữ chân người lao động. Lao động bình quân 2.300 người.

Đánh giá hiệu quả các đơn vị sau khi chuyển đổi mô hình Công ty TNHH MTV; Đánh giá hiệu quả của sản phẩm thương hiệu Xfashion, Doublukiss sau thâm nhập thị trường trong năm qua. Hoàn thiện lại đề án Trung tâm Mẫu Mốt để triển khai thực hiện. Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp lại mô hình tổ chức biên chế các phòng, ban cơ quan và đơn vị đảm bảo phù hợp đặc thù từng đơn vị nhằm nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Xây dựng lại hệ thống quy chế, phân công hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc. Thực hiện kế hoạch đổi mới doanh nghiệp đã được Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt, Công ty thoái vốn xuống còn 51%. Tiếp tục ưu tiên đầu tư MMTB chuyên dùng, chuyên sâu, đổi mới công nghệ, nhất là các loại MMTB chuyên dùng có công nghệ hiện đại thay thế các loại MMTB lạc hậu. Xây dựng kế hoạch đào tạo thợ cắt đo may tại các đơn vị toàn Công ty. Chú trọng xây dựng và đào tạo tại chỗ đội ngũ lao động và đội ngũ kỹ thuật chất lượng cao đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ.

a. Về công tác phát triển thị trường

Năm 2020 Công ty tiếp tục Quy hoạch khách hàng phù hợp năng lực, trình độ, tay nghề từng đơn vị. Đồng thời có biện pháp tìm kiếm khách hàng mới có hiệu quả kinh tế và phù hợp với điều kiện MMTB của Đơn vị. Rút kinh nghiệm trong tổ chức triển khai sản xuất hàng FOB. Lấy phương châm hiệu quả kinh tế lên hàng đầu, đẩy mạnh tiếp thị để khai thác có hiệu quả thị trường nội địa. Tiếp tục nghiên cứu thực hiện sản xuất các loại vải Quân trang trong phạm vi năng lực Công ty nhằm mở rộng sản xuất tăng sức cạnh tranh mang lại hiệu quả cao sau đầu tư. Củng cố và từng bước phát triển hệ thống các cửa hàng đại lý, giới thiệu sản phẩm theo lộ trình chiến lược, tăng cường quảng bá thương hiệu cho Công ty.

b. Về công tác quy hoạch tổ chức sản xuất:

- **Ngành May** giành năng lực phù hợp của tất cả các đơn vị để đáp ứng nhiệm vụ sản xuất quốc phòng theo kế hoạch của trên. Duy trì hiệu quả mô hình 5S, hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 ứng dụng vào sản xuất và giao các đơn vị tự chủ khai thác, phát triển các đơn hàng hàng kinh tế của đơn vị, tạo sự chủ động về nguồn hàng và đơn hàng. khuyến khích các đơn vị mở rộng kinh doanh và tăng năng lực nếu có điều kiện.

- **Ngành dệt, nhuộm in:** Tập trung nghiên cứu về quy trình, công nghệ sản xuất các mặt có chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường. Tiết kiệm chi phí, giảm thiểu lãng phí trong sản xuất để hạ giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh. Dệt kim: nghiên cứu đầu tư thiết bị dệt theo chiều sâu, có năng suất cao, đa dạng mẫu mã và sản xuất các mặt hàng chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường, tăng sức cạnh tranh. Tiếp tục triển khai nghiên cứu thành công các mặt hàng vải quân trang phục vụ quốc phòng và xây dựng nghiên cứu thêm một số loại vải quân trang trong phạm vi năng lực Công ty nhằm mở rộng sản xuất tăng sức cạnh tranh mang lại hiệu quả cao sau đầu tư.

c. Về công tác tổ chức quản lý

Tiếp tục rà soát, tinh giản và sắp xếp biên chế tổ chức khối cơ quan Công ty phù hợp với nhu cầu và mô hình hiện nay. Tăng cường công tác tham mưu đề xuất của cơ quan, công tác phối hợp giữa các cơ quan và các đơn vị. Tiếp tục rà soát các cơ chế; quy chế; phân công nhiệm vụ để đảm bảo vận hành có hiệu quả, linh hoạt, thống nhất và tăng tính tự chủ cho các cơ quan và đơn vị trong Công ty; quản lý tốt vật tư hàng hóa trong toàn Công ty, triệt để thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực.

d. Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản và quản lý đất

Quản lý chặt chẽ nhà đất liên doanh liên kết. Tìm phương án khai thác, sử dụng có hiệu quả khu đất tại Phủ Lý - Hà Nam. Quản lý, sử dụng đúng quy định của pháp luật về đất, nhà xưởng trong Công ty.

2. Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2020

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2019	KH NĂM 2020	% THỰC HIỆN NĂM 2019	GHI CHÚ
<u>1</u>	TỔNG DOANH THU	Tr.đ	914,300	700,000	76.6	
	<i>Trong đó:</i>					
	- Phục vụ quốc phòng	„	119,521	190,000	159.0	
	- Phục vụ kinh tế - xuất khẩu	„	724,389	510,000	70.4	
	- DT Chung cư Công ty	„	70,390			
<u>2</u>	NỢP NGÂN SÁCH	Tr.đ	77,977	81,186	104.1	
<u>3</u>	LỢI NHUẬN	Tr.đ	7,478	21,000	280.8	
<u>4</u>	CÓ TỨC DỰ KIẾN	%	1	5	500.0	
<u>5</u>	LAO ĐỘNG VÀ THU NHẬP					
	- Tổng số lao động BQ	Người	2,360	2,300	97.5	
	- Thu nhập BQ người/tháng	Đồng	8,510,866	8,300,000	97.5	

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần X20

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và điều lệ công ty Cổ phần X20

- Căn cứ vào qui chế tổ chức và hoạt động Ban Kiểm soát đã đồng thuận với Hội đồng Quản trị công ty.

- Căn cứ vào tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính (đã được kiểm toán), báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2019 của Hội đồng Quản trị

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020 với các nội dung sau:

- Báo cáo về kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban quản lý điều hành (BDH), về kết quả kinh doanh và tình hình tài chính năm 2019.

- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2019.

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2019

A. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

- Các chỉ tiêu chủ yếu – Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông như sau:

st t	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019		Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ %	
			KH	TH		So với KH 2019	So với thực hiện 2018
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tr.đ	800,000	914,300	1,050,264	114.3	87.1
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	25,000	7,478	30,682	29.9	24.4
3	Thu nhập BQ	đ/ng/th	7,692,000	8,510,866	7,692,638	110.6	110.6
4	Cổ tức	%	8	1	10	12.5	10

- Tổng doanh thu và thu nhập thuần: đạt 914.3 tỷ đồng bằng 114.3% kế hoạch, bằng 87.1% so với năm 2018.

- Chỉ tiêu về lợi nhuận trước thuế: đạt 7.47 tỷ đồng bằng 29.9% so với kế hoạch và 24.4% so với năm 2018.

- Chia cổ tức: Mức cổ tức kế hoạch là 8%, dự kiến là 1%.

Năm 2019, Tổng doanh thu của Công ty vượt 14.3% chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, so với năm 2018 chỉ đạt 87.1%. Nguyên nhân do cơ chế hàng Quốc phòng thay đổi, tỷ lệ doanh thu hàng quốc phòng giảm mạnh chỉ đạt 56% kế hoạch đề ra và bằng 26.5% so với năm 2018; hàng kinh tế xuất khẩu tăng 40% so với kế hoạch nhưng tỷ lệ đơn hàng sản xuất theo hình thức FOB giảm so với năm 2018; Mặt khác, tỷ lệ lao động giảm 2% so với năm 2018 cũng là một trong những nguyên nhân làm ảnh hưởng đến doanh thu.

Lợi nhuận năm 2019 giảm mạnh, cổ tức theo kế hoạch là 8% giảm 2% so với năm 2018, thực hiện 1%. Nguyên nhân là do:

- Cơ chế hàng quốc phòng của trên thay đổi, tỷ lệ hàng quốc phòng giảm mạnh;

- Do năm 2019, Công ty phải thực hiện trích các khoản dự phòng theo đúng thông tư hướng dẫn của Bộ tài chính (TT48/2019/TT – BTC) với tổng số trích lập là 4.88 tỷ đồng (trong đó DP phải thu khó đòi: 4.82 tỷ, DPHTK: 0.062 tỷ). Đây là khoản phát sinh mà năm 2018 không có; Dự phòng phải trả tăng 1,54 tỷđ so với năm 2018;

- Trong năm Công ty phải bù đắp khoản chi phí 7.7 tỷ đồng do đánh giá lại sản phẩm dở dang sau kiểm kê.

- Trong năm Công ty phát sinh khoản thanh toán trợ cấp thôi việc tồn đọng từ năm trước để lại, trị giá: 2.73 tỷ đồng;

- Mặt khác, trong điều kiện cạnh tranh lao động như hiện nay nên Công ty có chủ trương tăng thu nhập để ổn định thu hút lao động, mức thu nhập BQ năm 2019 tăng 10.6 % so với KH, tương đương 23.16 tỷ đồng.

Như vậy, Năm 2019 nếu Công ty không bị ảnh hưởng bởi các vấn đề nêu trên thì lợi nhuận vẫn đạt và vượt kế hoạch đề ra.

B. Báo cáo Tài chính của Công ty năm 2019

Báo cáo tài chính năm của Công ty đã được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán AFC Việt nam – thành viên tập đoàn PKF Quốc tế

1.Tóm tắt tình hình tài chính có đến ngày 31/12/2019

	Chỉ tiêu	Giá trị (đ)
	TÀI SẢN	
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	263.023.258.443
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	26.914.848.405
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	67.252.050.138
IV	Hàng tồn kho	164.444.856.781
V	Tài sản ngắn hạn khác	4.411.503.119
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	265.143.237.901
I	Các khoản phải thu dài hạn	-
II	TSCĐ	253.440.323.688
III	BDS đầu tư	-
IV	Tài sản dở dang dài hạn	-
V	Các khoản đầu tư Tài chính dài hạn	1.659.000.000
VI	Tài sản dài hạn khác.	10.043.914.213
	<u>TỔNG TÀI SẢN</u>	528.166.496.344
	NGUỒN VỐN	
A	NỢ PHẢI TRẢ	291.138.404.815
I	Nợ ngắn hạn	279.565.377.436
II	Nợ dài hạn	11.573.027.379
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	237.028.091.529
I	Vốn chủ sở hữu	237.028.091.529
II	Nguồn kinh phí và các quỹ khác	-
	<u>TỔNG NGUỒN VỐN</u>	528.166.496.344

2. Phân tích tình hình Tài chính

a. Một số chỉ số Tài chính

	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	So sánh (%)
1	Cơ cấu vốn (Tài sản)			
	- Hệ số tự tài trợ (Vốn CSH/Tổng TS)	0,45	0,27	66,6%
	- Tổng nợ/Tổng vốn :	0,55	0,73	-25%
	- Tổng nợ/ Vốn CSH	1,23	2,7	- 55%
2	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán hiện hành	0,94	0,99	-5,1%
	- Khả năng TT nhanh	0,34	0,55	-38,2%
	- Khả năng TT tức thời	0,09	0,05	80%
	- Khả năng TT lãi vay	2,09	41,5	-94,9%
3	Khả năng hoạt động			
	- Vòng quay Tổng TS	1,23	1,17	5,1%
	- Vòng quay TSCĐ	3,81	4,81	-20,7%
	- Vòng quay Vốn CSH	3,69	4,06	-9,1%
	- Vòng quay khoản phải thu	4,38	3,51	24,7%
	- Vòng quay Hàng tồn kho	3,36	3,19	5,3%
4	Chất lượng lợi nhuận kinh doanh			
	- Biên lợi nhuận gộp	0,139	0,13	6,9%
	- Biên lợi nhuận kinh doanh	0,016	0,03	-46,7%
	- Biên lợi nhuận trước thuế	0,008	0,029	-72,4%
	- Biên lợi nhuận ròng	0,006	0,023	-73,9%
4	Hiệu suất đầu tư kinh doanh			
	- Tỷ suất sinh lời của TS (ROA):	0,72%	2,67%	-73%
	- Tỷ suất sinh lời của VCSH (ROE):	2,14%	9,31%	-77%
	- Lãi cơ bản/CP (đ/cp)	223	1183	-81%

b. Phân tích.

*Tổng nguồn vốn (Tài sản):

- Năm 2019, tổng tài sản (nguồn vốn) giảm 44% so với năm 2018, do ảnh hưởng chủ yếu của các yếu tố:

+ Nợ phải thu giảm 81%, hàng tồn kho giảm 45% so với năm 2018.

+ Doanh thu chưa thực hiện giảm 93% so với năm 2018.

+ Khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn giảm 34% so với năm 2018

*** Tình hình tự tài trợ và hệ số nợ:**

- Hệ số tự tài trợ của công ty năm 2019 tăng 66% so với năm 2018, cho thấy Công ty tự chủ hơn, kết cấu Nguồn vốn – Tài sản cân đối hơn.

- Các hệ số nợ của Công ty giảm so với năm 2018. Tuy nhiên, khả năng tự chủ về vốn của Công ty vẫn ở mức thấp, Công ty vẫn phải phụ thuộc nhiều vào nguồn lực bên ngoài, nội lực chưa mạnh.

***Khả năng thanh toán:**

Mặc dù chính sách của Công ty là quản trị nguồn vốn đảm bảo có thể vừa hoạt động liên tục, vừa tối đa hóa lợi ích của các công ty thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ. Công ty thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá mức độ rủi ro về tín dụng, các yêu cầu về thanh khoản trong hiện tại và tương lai, nhằm đảm bảo duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản nợ tài chính ngắn hạn và có thể tạo đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn.

Nhưng các chỉ số về thanh toán của Công ty năm 2019 đang ở mức thấp, có mức rất thấp và hầu như là giảm so với năm 2018. Điều này cho thấy Công ty có thể có rủi ro về khả năng thanh toán.

Trong kinh doanh dòng tiền là vô cùng quan trọng. Do vậy việc lập kế hoạch và quản trị dòng tiền đối với Công ty là vấn đề rất cần thiết.

***Khả năng hoạt động:**

- Năm 2019 Công ty sử dụng Tài sản hiệu quả hơn.

- Các khoản phải thu của Công ty năm 2019 giảm 81% so với năm 2018; tỷ lệ nợ phải thu/Tổng tài sản là 12.7% được đánh giá là kiểm soát nợ tốt. Tuy nhiên vẫn có khoảng hơn 10% khoản nợ của khách hàng rơi vào nợ xấu. Do vậy, Công ty cần phân tích, đánh giá, lựa chọn khách hàng, tăng cường đôn đốc các khoản nợ, cũng như làm đầy đủ các thủ tục đối với các khoản nợ đến hạn và quá hạn.

- Hàng Tồn kho: Trong năm công ty đã tiến hành giải quyết, xử lý hàng tồn kho kém phẩm chất. Đến thời điểm 31/12/2019, hàng tồn kho đã được tiến hành kiểm kê, phân loại chặt chẽ, quản lý và sử dụng đúng qui định hiện hành. Lượng hàng tồn kho cuối năm của Công ty tuy giảm 45% so với đầu năm, nhưng vẫn ở mức cao, chiếm 31% trên tổng tài sản, điều này cho thấy tiền của công ty đang nằm trong hàng tồn kho, gây ứ đọng vốn. Công ty cần chú ý đến khâu tổ chức tiêu thụ hàng tồn kho và dự trữ hàng tồn kho hợp lý đảm bảo duy trì sản xuất kinh doanh liên tục mà không bị ứ đọng vốn.

***Hiệu quả kinh doanh:**

- Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp tăng 6.9%, giá vốn hàng bán giảm 14% so với năm 2018, thể hiện năm 2019 Công ty quản trị chi phí trực tiếp tốt hơn,

tăng khả năng cạnh tranh. Tuy nhiên, các chỉ tiêu về lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận ròng lại giảm nhiều, do năm 2019 khoản chi phí tài chính của Công ty tăng 551%, chi phí QLDN tăng 12%.

- Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời ROA, ROE năm 2019 đều thấp và giảm so với năm 2018, cho thấy hiệu quả sử dụng Tài sản và Vốn chủ sở hữu để tạo ra lợi nhuận ròng kém hiệu quả hơn.

* **Đánh giá:** Qua kết quả hoạt động SXKD và báo cáo tài chính đã được kiểm toán, BKS nhận thấy, năm 2019 hiệu quả kém hơn so với năm 2018, Lợi nhuận giảm, Nguồn vốn CSH giảm, nợ xấu tăng, khả năng thanh toán thấp và thiếu vốn. Một số chỉ tiêu không đạt kế hoạch mà ĐHCĐ 2019 phê chuẩn.

C. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và BĐH năm 2019

1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019, HĐQT đã tiến hành họp 4 phiên:

- HĐQT hoạt động có nền nếp, hiệu quả, bám sát yêu cầu thị trường và tình hình công ty.

- HĐQT đã thực hiện tốt các trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong việc ban hành các Nghị quyết, quyết định làm căn cứ cho BĐH thực hiện.

- HĐQT, chủ tịch HĐQT đã thể hiện rõ tinh thần trách nhiệm cao, phát huy được sức mạnh tập thể, quyết liệt trong chỉ đạo, đôn đốc BĐH giải quyết các khó khăn trong quá trình kinh doanh, hàng hóa chậm luân chuyển, thu hồi công nợ, đầu tư đổi mới MMTB, nhất là về nguồn hàng năm 2019 khi cơ chế hàng quốc phòng chuyển đổi sang hình thức đấu thầu 100% không còn cơ chế ứng vốn phục vụ SXKD từ Bộ Quốc phòng như trước kia nữa. Luân chuyển, bổ nhiệm, sắp xếp lại mô hình tổ chức khối cơ quan Công ty đảm bảo việc triển khai công việc được chủ động, linh hoạt và hiệu quả hơn. Đặc biệt cơ chế tự chủ trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại các công ty con, đơn vị thành viên được phát huy triệt để, hiệu quả hơn rõ rệt.

- HĐQT đã thực hiện chủ trương tái cơ cấu lại doanh nghiệp, đã chia tách Xí nghiệp 20C thành công ty TNHH một thành viên và đưa vào hoạt động từ tháng 7/2019.

- HĐQT đã quyết định đề án sản xuất tinh gọn và đưa vào áp dụng tại các đơn vị.

2. Về hoạt động của Ban quản lý điều hành

- Hàng tuần (tháng) Ban điều hành tổ chức họp giao ban để đánh giá hoạt động của tuần (tháng) trước, xây dựng kế hoạch hoạt động cho tuần, (tháng) sau, cùng bàn bạc, tháo gỡ những khó khăn, tìm giải pháp để ổn định và phát triển sản xuất.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức biên chế, phù hợp với điều kiện thực tế.

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện quy trình sản xuất tinh gọn tại X20 Thanh hóa và triển khai nhân rộng ra các đơn vị trong Công ty.

- Tăng cường tìm kiếm khách hàng với phương châm đa khách hàng để tạo sự cạnh tranh và có sự lựa chọn những khách hàng có nhiều ưu thế, đảm bảo việc làm ổn định, nâng cao thu nhập cho người lao động.

***Đánh giá chung:** Năm 2019, mặc dù còn nhiều khó khăn trong vấn đề cạnh tranh về nguồn hàng, đơn giá gia công, chi phí ngành đối với sản xuất xuất khẩu, môi trường, lao động tiếp tục biến động giảm, cơ chế hàng quốc phòng thay đổi, nhưng Ban Điều hành đã nỗ lực điều hành công ty hoạt động theo Nghị quyết của HĐQT, việc làm ổn định, thu nhập tăng cao so với kế hoạch và năm trước liền kề.

Thực hiện Chiến lược phát triển Công ty, đến nay đề án tái cơ cấu, sắp xếp lại doanh nghiệp và các giải pháp tăng năng suất lao động đã cho kết quả tốt. Các công ty TNHH MTV và các đơn vị được giao tự chủ đã đi vào sản xuất ổn định và tự khẳng định được vị thế của mình.

Tuy nhiên, BKS nhận thấy trong năm 2019, HĐQT và Ban Điều hành Công ty còn một số nội dung tồn tại:

*** HĐQT:**

- Một số nội dung nghị quyết của HĐQT đã đề ra nhưng việc giám sát kiểm tra, đôn đốc, triển khai thực hiện chưa kịp thời, kết quả chưa đạt được như mong muốn.

- Công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính vẫn còn có lúc chưa được sát sao, quyết liệt dẫn đến chậm phát hiện các sai sót, tồn đọng kéo dài.

*** Ban điều hành.**

- Công tác tiếp thị và phát triển thị trường hàng KT-XK đạt được kết quả khá tốt, nhưng chưa đạt được kỳ vọng mà HĐQT, Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Năng suất lao động đã có những bước cải thiện rõ rệt, nhưng so với các doanh nghiệp cùng ngành nghề mới chỉ đạt ở mức trên trung bình làm cho sức cạnh tranh của hàng kinh tế xuất khẩu hạn chế do chi phí sản xuất, giá thành vẫn còn ở mức cao.

- Tổ chức triển khai phát triển thương hiệu Công ty, sản phẩm mũi nhọn, hoạt động của trung tâm Mẫu một chưa đạt được theo kế hoạch như đã báo cáo.

- Sự phân công, phân nhiệm và phối hợp thực hiện giữa phòng ban với phòng ban, giữa phòng ban với đơn vị có lúc còn chưa nhịp nhàng dẫn đến hiệu quả công tác chưa cao.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2019.

1. Hoạt động của BKS năm 2019

BKS đã thực hiện phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của các thành viên theo chức năng nhiệm vụ. Triển khai hoạt động theo đúng quy định của Luật, Điều lệ công ty, ngoài ra còn đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của cổ đông và HĐQT về kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty.

BKS tiến hành họp định kỳ 1 quý/lần để tổng hợp, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của công ty. Ngoài ra, tiến hành họp khi cần đưa ra ý kiến tham gia đóng góp vào một số nội dung hoạt động của HĐQT và để triển khai thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của BKS cũng như khi có đề nghị của HĐQT.

Trong năm, BKS đã thực hiện các công việc chính như :

- Kiểm soát việc chấp hành luật doanh nghiệp, điều lệ công ty, các nghị quyết của ĐHCĐ.

- Thẩm định các số liệu tài chính, kết quả kinh doanh, đánh giá hoạt động của HĐQT, BDH hàng năm trình ĐHCĐ xem xét

- Tham gia ý kiến về việc sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của công ty theo chương trình của HĐQT

- Tham dự các phiên họp của HĐQT và đưa ra các ý kiến đóng góp trong phạm vi chức trách của mình.

- Đưa ra ý kiến đóng góp về những vấn đề phát sinh trong công tác quản lý, điều hành đối với HĐQT và BDH

- Kiến nghị với HĐQT, BDH một số nội dung liên quan đến việc giải quyết các vấn đề tồn tại ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của công ty như vấn đề thu hồi công nợ, nguồn hàng, quản lý vật tư hàng hóa...

- Xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo kinh doanh để cập nhật thông tin phục vụ công tác của BKS

- Kiểm tra một số nội dung trong công tác sản xuất kinh doanh hàng FOB, hàng gia công xuất khẩu, công tác quản lý vật tư, bán thành phẩm...kiến nghị với HĐQT và BDH

- Cập nhật ý kiến của cổ đông, thông báo với HĐQT, BDH để được xử lý kịp thời

2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS

- HĐQT, BDH luôn quan tâm, hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi về phương tiện, chi phí để BKS hoạt động.

- Thù lao và các lợi ích của BKS được thực hiện theo điều lệ, quy chế trả lương của công ty và nghị quyết của ĐHCĐ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2020.

Căn cứ chức trách nhiệm vụ của BKS và các mục tiêu kế hoạch của công ty trong nhiệm kỳ tới mà HĐQT đã trình ĐHĐCĐ, BKS xác định các nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 như sau:

1. Thực hiện đúng và đủ chức năng của BKS theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty
2. Giám sát chấp hành Luật doanh nghiệp, Điều lệ và quy chế công ty.
3. Giám sát và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ
4. Kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện các quyết định, nghị quyết của HĐQT
5. Kiểm tra, giám sát một số nội dung trong công tác quản lý, sử dụng tài sản, nguồn vốn của Công ty.
6. Tập trung giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty.
7. Tham gia bổ sung, sửa đổi điều lệ, quy chế hoạt động của công ty.
8. Tiếp tục duy trì và phát huy việc nắm bắt thông tin, kịp thời đưa ra ý kiến đề xuất với HĐQT, BDH trong mọi hoạt động của công ty.

Trên đây là kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020 của BKS. Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, phê chuẩn.

Chúng tôi trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm, sự hỗ trợ tạo mọi điều kiện thuận lợi của ĐHĐCĐ, HĐQT, BDH và toàn thể cán bộ, nhân viên Công ty năm qua. Đây chính là nhân tố quan trọng giúp chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ giao phó

Xin kính chúc Quý vị cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc, đầu tư đạt hiệu quả cao.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Thị Hoa

CÔNG TY CỔ PHẦN X20
Số: 198 /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
Thanh Xuân, ngày 14 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH
PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN THEO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần X20 hiện hành.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN X20
DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NHƯ SAU

1. Tổng Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	914.300.584.995 đồng
2. Tổng lợi nhuận trước thuế	7.478.514.953 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.277.878.494 đồng
4. Dự kiến trích lập các quỹ như sau	
+ Cổ tức dự kiến 1%	1.725.000.000 đồng
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	3.552.878.494 đồng
+ Quỹ đầu tư phát triển	0 đồng

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *Vico*



CÔNG TY CỔ PHẦN X20
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số : 118 /T.Tr-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Xuân, ngày 15 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

**Phương án trả thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
năm 2019 và kế hoạch năm 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp; Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần X20;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐ-TB&XH hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch 2020 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần X20 xin báo cáo về phương án thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện năm 2019 và kế hoạch 2020. Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1	Lợi nhuận	7.478.514	21.000.000	
2	Quỹ thưởng	238.000	378.000	
3	Dự kiến chi trả	238.000	378.000	
	- Hội đồng quản trị	181.393	288.094	
	- Ban kiểm soát	56.607	89.905	

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định. / . H

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CTHC. Đ100.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN
X 20
HÀ CHÍ KHOA